

# TÌNH MẪU TỬ TRONG NHÂN SINH QUAN CÔNG GIÁO

★ TS DƯƠNG VĂN BIÊN

*Viện Nghiên cứu Tôn giáo,*

*Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam*

● **Tóm tắt:** *Tình mẫu tử trong nhân sinh quan Công giáo mang nhiều giá trị đạo đức tốt đẹp, khẳng định công ơn quan trọng của người mẹ trong quá trình sinh thành và dưỡng dục con cái. Nhân sinh quan Công giáo cũng nhấn mạnh tới lòng thảo kính, tôn vinh, chăm sóc và vâng lời của con cái đối với mẹ mình. Bài viết này phân tích nội dung quan điểm Công giáo về tình mẫu tử qua khảo cứu Kinh Thánh, quan niệm của một số nhà thần học, một số vị giáo hoàng, Công đồng Vatican II và giáo lý của Giáo hội Công giáo, từ đó góp phần làm rõ thêm giá trị đạo đức của Công giáo.*

● **Từ khóa:** *Tình mẫu tử; nhân sinh quan; Công giáo; thảo kính.*

## 1. Mở đầu

Tình mẫu tử là một trong những tình cảm cao quý, thiêng liêng và phổ biến nhất của loài người. Vì thế trong nhân sinh quan của các tôn giáo lớn trên thế giới đều quan tâm tới chủ đề về tình cảm mẹ con. Phật giáo khẳng định không có tình thương yêu nào vĩ đại hơn tình thương yêu của một người mẹ dành cho con. Islam khuyên mỗi người con hãy yêu thương mẹ mình nhất. Công giáo quan niệm người mẹ là người mang nặng đẻ đau, nuôi dạy và tạo nên “thiên đường tuổi thơ” cho con. Đồng thời, giáo lý Công giáo cũng khuyên răn tín đồ hãy biết thảo kính cha mẹ thì sẽ được hưởng cả phúc và thọ khi sống trên trái đất. Đấng ta chủ trương: “Phát huy các nhân tố tích cực, nhân văn trong các tôn giáo, tín ngưỡng”<sup>1</sup>, do đó, nghiên cứu giá trị trong tình mẫu tử của các tôn

giáo nói chung, Công giáo nói riêng là việc làm cần thiết.

## 2. Nội dung

### 2.1. Tình mẫu tử qua góc nhìn của Kinh thánh

Kinh thánh Cựu ước và Tân ước của Công giáo khi đề cập tới mối quan hệ giữa con người với Thiên Chúa, và mối quan hệ giữa con người với nhau, đã thể hiện những quan điểm về mối quan hệ giữa người mẹ và người con ở nhiều chiều cạnh. Kinh thánh nhấn mạnh rằng, việc thực hành lòng thảo kính của con cái đối với cha mẹ mình đã trở thành một trong những lời răn của đấng thiêng Thiên Chúa đối với con người. Cụ thể, sách Xuất Hành của Kinh thánh Cựu Ước, khi thuật về mười điều răn mà Thiên Chúa phán với ông Mô-sê trên núi Xi-nai, có viết: “Người hãy thờ cha kính mẹ, để được sống

lâu trên đất mà ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của người, ban cho người” (Xh 20, 12)<sup>2</sup>. Những người con nào mà chọc giận mẹ mình thì sẽ bị đáng thiêng Thiên Chúa trừng phạt, quở trách. Sách Huấn Ca của Kinh thánh Cựu Ước viết: “Ai bỏ rơi cha mình thì khác nào kẻ lộng ngôn, ai chọc giận mẹ mình, bị Đức Chúa nguyên rủa” (Hc 3, 16)<sup>3</sup>. Người con cần biết vâng lời cha mẹ, có chịu đòn chịu mắng thì mới nên khôn, còn thả lỏng, buông thả sẽ “gây tui buồn cho mẹ” (Cn 29,15)<sup>4</sup>.

Đối với việc thực hành lòng thảo kính cha mẹ của con cái, Kinh Thánh Cựu Ước có nhấn mạnh tới công ơn của người mẹ mà người con cần khắc cốt ghi tâm để đền đáp cho xứng đáng, đó là: “ơn mẹ đã mang nặng đẻ đau”. Trong Sách Huấn Ca khi nói về cha mẹ có viết: “Cha con, con hãy hết lòng tôn kính, và đừng quên ơn mẹ đã mang nặng đẻ đau. Hãy luôn nhớ công ơn dưỡng dục sinh thành, công ơn ấy, con sẽ lấy chi đáp đền cho cân xứng?” (Hc 7, 27-28)<sup>5</sup>. Sách Thánh Vịnh có mô tả về quá trình hình thành thai nhi trong chính “dạ mầu thân” (Tv 139, 13)<sup>6</sup>. Trong lúc sắp sinh con, người mẹ là người có những “lo buồn” và chịu những đau đớn, nhưng khi “sinh con rồi, thì không còn nhớ đến con gian nan nữa, bởi được chan chứa niềm vui vì một con người đã sinh ra trong thế gian” (Ga 16, 21)<sup>7</sup>.

Người mẹ còn là người lo âu mỗi khi con mình gặp chuyện. Người mẹ cũng chính là người chăm sóc, đau khổ nhất khi con mình lâm nguy và kiên trì cầu cứu mong con hồi tỉnh. Điều này được thể hiện qua câu chuyện xúc động về Su-nêm, một người phụ nữ đã lớn tuổi rồi mới sinh được một người con trai. Nhưng một hôm cậu bé ra đồng lúa với cha thì thấy đau đầu và người cha đã sai đầy tớ bé cậu bé về cho mẹ chăm sóc. Cậu bé ngồi trên đầu gối mẹ và

chết vào lúc trưa. Bà Su-nêm không cam tâm cái chết của con trai mình nên đã liên tục cầu cứu ngôn sứ Ê-li-sa để có “phép màu” giúp cậu bé tỉnh lại (2 Vua 4, 8-37)<sup>8</sup>. Hơn thế nữa, người mẹ cũng là người sẵn sàng làm mọi thứ để con mình được sống như trong câu chuyện vua Sa-lô-môn xử kiện (1 Vua 3, 26)<sup>9</sup>.

Người mẹ không những sinh ra, che chở, bảo vệ mà còn nuôi dưỡng con cái. Lúc con còn bé thơ, người mẹ dịu hiền “an ủi con thơ” (Is 66, 13). Một người vợ đảm đang và cũng là người mẹ hiền trong gia đình, như quan niệm của Kinh Thánh Cựu Ước, phải là một mẫu hình người phụ nữ chịu thương chịu khó, vun vén và chăm lo cho gia đình. Đó là người biết: đem lại hạnh phúc, không gây tai họa; đem lương thực về nhà từ tận phương xa; thức dậy khi trời còn tối cung cấp phần ăn cho cả nhà; để mắt chăm sóc thừa ruộng, thấp sáng đèn thâu đêm làm công việc sinh nhiều lợi nhuận; giúp người nghèo khổ; tự tay làm lấy chăn mền cho gia đình, nhưng lại mặc toàn vải gai, vải tía; mỉm cười khi nghĩ đến tương lai; khôn ngoan trong lời ăn tiếng nói và dịu hiền khi dạy dỗ bảo ban, để mắt trông coi mọi việc trong nhà; và biết kính sợ Đức Chúa mới đáng cho người đời ca tụng (Cn 31, 10-30)<sup>10</sup>.

Không những nuôi dưỡng, chăm lo bữa ăn, giấc ngủ con cái, người mẹ còn được xem là thầy dạy của người con. Khi nói về ý nghĩa của những lời khuyên răn từ cha mẹ để con cái biết tránh bạn xấu, Sách Châm Ngôn của Kinh thánh Cựu Ước có viết: “Này con, giáo huấn của cha, con hãy nghe, lời dạy của mẹ, con đừng gạt bỏ. Vì những lời ấy sẽ là vòng hoa xinh con đội lên đầu, là vòng kiềng con đeo vào cổ” (Cn 1, 8-9)<sup>11</sup>. Chính những lời giáo huấn của cha, lời dạy của mẹ trở thành những chuẩn mực, tạo ra những ranh giới nhắc nhở người

con trong lựa chọn bạn. Đối với Công giáo, cha mẹ còn đóng vai trò quan trọng là người trao truyền đức tin tôn giáo của họ cho con cái. Nhấn mạnh tới sự ảnh hưởng của người mẹ đối với truyền thống đức tin, Thư 2 gửi ông Ti-Mô-Thê của Kinh Thánh Tân Ước viết về lời của Phao-lô, một tông đồ của Chúa Giêsu, nói với ông Ti-Mô-Thê như sau: “Tôi hồi tưởng lại lòng tin không giả hình của anh, lòng tin đã có nơi cụ Lô-ít, bà ngoại anh, nơi bà Êu-ni-kê, mẹ anh, cũng như chính nơi anh, tôi xác tín như vậy” (2 Tm 1, 5)<sup>12</sup>.

Thảo kính cha mẹ là một điều răn mà Thiên Chúa đặt ra đối với những người con. Nhưng mặt khác, cha mẹ cũng cần có trách nhiệm giáo dục con cái và nên là những người làm hài lòng con cái, như Thư gửi tín hữu Ê-phê-xô của Kinh Thánh Tân Ước có đoạn viết: “Kể làm con, hãy vâng lời cha mẹ theo tinh thần của Chúa, vì đó là điều phải đạo. Hãy tôn kính cha mẹ. Đó là điều răn thứ nhất có kèm theo lời hứa: để người được phước và hưởng thọ trên đất này. Những bậc làm cha mẹ, đừng làm cho con cái tức giận, nhưng hãy giáo dục chúng thay mặt Chúa bằng cách khuyên răn và sửa dạy” (Ep 6, 1-4)<sup>13</sup>. Chính những người mẹ đóng vai trò quan trọng đối với việc xây dựng nên sự tự tin và hài lòng cho con cái<sup>14</sup>. Thư gửi tín hữu Cô-lô-xê của Kinh Thánh Tân Ước có viết: “Kể làm con hãy vâng lời cha mẹ trong mọi sự, vì đó là điều đẹp lòng Chúa. Những bậc làm cha mẹ đừng làm cho con cái bức tức, kéo chúng ngã lòng” (Cl 3:21)<sup>15</sup>.

Không chỉ đề cập tới tình mẫu tử giữa người mẹ và con đẻ của mình, Kinh thánh cũng có những chi tiết nói về mối quan hệ thể hiện trách nhiệm và tình cảm tốt đẹp giữa mẹ chồng và nàng dâu. Đáng chú ý trong đó là câu chuyện về cô Rút và mẹ chồng của cô là bà Na-o-mi. Trong

sách Rút của Kinh Thánh Cựu Ước có thuật lại rằng, cô Rút lấy con trai bà Na-o-mi, nhưng chồng cô mất mà hai vợ chồng chưa có con. Vì thương con dâu, mẹ chồng cô Rút khuyên cô trở về với quê hương của mình. Tuy nhiên, cô Rút kiên quyết đi theo phụng dưỡng, không lìa xa mẹ chồng, nguyện sống chết cùng mẹ chồng. Cô Rút đáp: “Xin mẹ đừng ép con bỏ mẹ mà trở về, không theo mẹ nữa, vì mẹ đi đâu, con đi đó, mẹ ở đâu, con ở đó, dân của mẹ là dân của con, Thiên Chúa của mẹ là Thiên Chúa của con. Mẹ chết ở đâu, con chết ở đó, và nơi đó con sẽ được chôn cất. Xin ĐỨC CHÚA phạt con thể này và thêm thể kia nữa, nếu con lìa xa mẹ mà không phải vì cái chết” (R 1, 16-17).

Cô Rút đã theo bà Na-o-mi và đi làm mót lúa để phụng dưỡng mẹ chồng. Theo phong tục xưa của người Ít-ra-en, nếu người chồng mất mà vợ vẫn chưa có con thì người vợ đây có bổn phận thiêng liêng là lấy người đàn ông có họ hàng gần nhất của nhà chồng và người con trai đầu lòng thì sẽ được mang tên chồng quá cố. Chính mẹ chồng cô Rút đã là người giúp cô hoàn thành nghĩa vụ đây. Bà Na-o-mi đã nói với cô Rút rằng: “Con ơi, mẹ chẳng có bổn phận gì tìm cho con một chốn an nhàn để con được hạnh phúc sao?”. Bà Na-o-mi đã khuyên con dâu tái giá với ông Bô-át, một bà con gần của bà. Cô Rút đã đồng ý và thưa với bà rằng: “Mẹ dạy gì, con sẽ làm tất cả” (R 3, 1-5). Có thể thấy, chính cô Rút là người con dâu có đức hy sinh cao cả cho gia đình mẹ chồng. Cô đã không tái giá với người trai tráng, mà chấp nhận làm vợ người đàn ông lớn tuổi là ông Bô-át, vì “mong muốn người đó có thể cho cô sinh ra một đứa con trai mang tên người chồng quá cố của cô”<sup>16</sup>.

Mẫu hình người mẹ hoàn hảo trong Kinh Thánh chính là bà Maria, thân mẫu Chúa Giêsu. Bà Maria là người đã cùng với ông Giuse mang

theo Chúa Giêsu sơ sinh trốn sang Ai Cập để thoát khỏi sự vây bắt của quan quân nhà vua Hêrôđê. Bà cũng là người đã rất lo lắng, cực lòng tìm con khi Chúa Giêsu đi trốn hội ở đền Giêrusalem nhưng đã ở lại đền mà bà và ông Giuse không hề hay biết gì. Chính Đức Mẹ Maria đã “đồng hành với Chúa Giêsu từ khi Chúa Giêsu còn thơ ấu cho tới lúc bị hành hình trên thập giá”<sup>17</sup>. Bà còn là một người mẹ sùng tín, biết vâng phục lời Thiên Chúa.

Có thể thấy, Kinh Thánh Công giáo gồm Cựu Ước và Tân Ước đều dành nhiều đoạn nói về tình mẫu tử, với những thể hiện tình cảm, bồn phận và trách nhiệm giữa người mẹ và người con mang nhiều giá trị đạo đức tốt đẹp. Các chi tiết về tình mẫu tử được đề cập rải rác trong các sách và thư gửi khác nhau, nhưng mỗi câu chuyện, châm ngôn và lời dạy trong Kinh Thánh đều thấm đẫm tính nhân văn sâu sắc. Những quan niệm về tình mẫu tử trong nhân sinh quan của Kinh Thánh như vậy tạo nền tảng để các nhà triết học, thần học và lãnh đạo của Giáo hội Công giáo về sau tiếp tục phát triển các quan điểm cụ thể hơn và có hệ thống về tình mẫu tử.

## 2.2. Quan điểm của thần học, tông thư và giáo lý Công giáo về tình mẫu tử

Nhà thần học và triết học lỗi lạc thời Cổ đại Augustine (354-430), trong tác phẩm nổi tiếng *Tự Thuật* của mình, đã dành những lời ca ngợi về người mẹ của ông. Người mẹ trong tâm tình của Augustine là một người đạo đức, hiền dịu và gương mẫu. Đó là người mẹ luôn tận tụy chăm sóc con cái không khác gì “mẹ là đứa con gái” của những người con<sup>18</sup>. Nhà triết học, thần học thời Trung Cổ Thomas Aquinas (1224-1274) đặc biệt nhấn mạnh tầm quan trọng của mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái đối với xây dựng mái ấm gia đình. Ông cho rằng, mối quan

hệ gia đình hoàn hảo chính là điều kiện tiên quyết để tạo ra một mái ấm hoàn hảo. Việc mang nặng đẻ đau của người mẹ không chỉ là sự tổn thương về thể lý mà hơn hết còn là điều kiện để người phụ nữ được cứu rỗi. Ông khuyên, người làm cha, mẹ nên thực hiện quyền hạn của mình đối với con nhỏ một cách khéo léo, cương quyết, nhưng nên tránh bất cứ điều gì làm hư con<sup>19</sup>.

Đến thời hiện đại, nhiều vị Giáo hoàng của Giáo hội Công giáo đã dành sự quan tâm tới vấn đề mối quan hệ giữa người mẹ và người con trong gia đình. Thông điệp Hôn nhân thuần khiết (*Casti Connubii*) do Giáo hoàng Pius XI (1857-1939) ban hành đã khẳng định phận vụ cao quý nhất của người phụ nữ là làm mẹ. Để thực hiện phận vụ này, người mẹ đã hy sinh sức khỏe và thậm chí tính mạng cũng bị đe dọa khi mang nặng đẻ đau. Người mẹ đáng nhận được những đền đáp một cách đầy đủ vì không ai là người có thể “liều mạng sống của mình với lòng dũng cảm, để bảo vệ mạng sống của đứa con mà bà đã thụ thai”<sup>20</sup>. Giáo hoàng Pius XI đã lên án nạn phá thai, nhất là vì lý do “ưu sinh”<sup>21</sup>. Thông điệp Hôn nhân thuần khiết khuyên bậc làm cha mẹ hãy yêu quý những đứa con của mình như Chúa muốn. Để người cha thực sự là người cha, và để người mẹ thực sự là người mẹ, dù có khó khăn gian khổ thế nào, cũng cần để cho con “nắm thử trước thiên đường mà Đấng Tạo Hóa đã đặt ra cho những con người đầu tiên của nhân loại”<sup>22</sup>.

Giáo hoàng Pius XII (1876-1958) trong những lời dạy về hôn nhân và gia đình rất đề cao vai trò của người mẹ. Các bà mẹ cũng chính là người có vai trò giáo dục, ảnh hưởng mật thiết nhất đến trẻ nhỏ về mặt đạo đức<sup>23</sup>. Trong đời sống gia đình, người mẹ chính là người đã xây “lò sưởi”, đem lại sự bình yên và hạnh phúc cho

các thành viên, là người chuẩn bị bữa ăn xóa tan những mệt mỏi và giường ngủ để cho mọi người nghỉ ngơi<sup>24</sup>. Không những hun đúc lò sưởi, người mẹ còn là ánh sáng của lò sưởi gia đình. Giáo hoàng Pius XII ví người mẹ như “mặt trời” của gia đình, bởi tinh thần hào phóng và hy sinh, bởi sự sẵn sàng và khéo léo trong tất cả mọi việc của bà để mang lại hạnh phúc cho chồng con. Ánh sáng từ trái tim của người mẹ tạo ra và làm sống động “thiên đường của tuổi thơ”<sup>25</sup>.

Giáo hoàng John Paul II (1920-2005) dành nhiều sự quan tâm tới vai trò của người phụ nữ và các bà mẹ. Trong Thông điệp Tin Mừng về Sự Sống (Evangelium Vitae), ông gọi các bà mẹ đã hiến dâng mình cho nhiệm vụ nuôi nấng con cái hằng ngày là những “bà mẹ dũng cảm” và là những “bà mẹ anh hùng”<sup>26</sup>. Theo nghĩa đó, các bà mẹ chính là một phần của “chủ nghĩa anh hùng thường nhật”, hy sinh một cách thầm lặng nhưng rất hùng hồn. Vì không phải lúc nào, các bà mẹ dũng cảm như vậy cũng được thế giới xung quanh ủng hộ. Cùng với những ca ngợi về tình mẫu tử của người mẹ đã hy sinh cho con, Giáo hoàng John Paul II cũng lên án mạnh mẽ những hành vi xâm phạm tới tình thân “máu mủ” trong mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái, trong đó có trường hợp phá thai. Theo quan điểm của ông, hành vi phá thai được xem là việc chống lại “sự sống”. Vị giáo hoàng này khuyến các bậc cha mẹ hãy đón nhận con cái như “ân huệ tuyệt vời nhất của hôn nhân”<sup>27</sup>.

Tông thư Phàm giá Phụ nữ (Mulieris Dignitatem) của Giáo hoàng John Paul II khẳng định vai trò nổi bật của người mẹ trong việc sinh, dưỡng và giáo dục con cái. Tông thư viết: “Tuy chức làm cha làm mẹ thuộc về cả hai nhưng vẫn được thể hiện tròn đầy hơn trong người nữ, nhất là trong giai đoạn tiền sinh sản. Chính đàn bà trực tiếp “trả giá” cho việc sản

sinh này, vốn hấp thu theo nghĩa đen các năng lực của xác và hồn bà. Vì thế đàn ông phải ý thức đầy đủ rằng trong chức phụ mẫu chung của họ, anh đặc biệt mặc nợ đàn bà”<sup>28</sup>. Dù cả người vợ và người chồng đều là cha mẹ của con họ, nhưng “*chức làm mẹ của người nữ vẫn làm nên một “phần” đặc biệt trong chức phụ mẫu chung này, và là phần đòi hỏi nhất*”<sup>29</sup>. Người mẹ có trải nghiệm “trực giác độc nhất vô nhị” với người con ngay khi thai nhi còn ở trong bụng mẹ. Ngay trong giai đoạn đầu đời, việc giáo dục con cái, dù có cả đóng góp của cha và mẹ, nhưng “sự đóng góp của người mẹ mang tính quyết định trong việc đặt nền tảng cho một nhân cách mới”<sup>30</sup>.

Giáo Hoàng đương nhiệm Francis cũng đề cao vai trò tình cảm của người mẹ đối với con cái. Ông khẳng định: tất cả mọi người đều nợ đời sống của mình đối với một người mẹ. Có lẽ những người mẹ là người sẵn sàng hy sinh nhiều nhất có thể cho con của mình. “Các bà mẹ chính là liều thuốc giải độc mạnh nhất cho sự lan tràn của chủ nghĩa cá nhân ích kỷ”. Một xã hội không có những người mẹ sẽ là “một xã hội vô nhân đạo”, vì ngay cả những lúc tồi tệ nhất thì các bà mẹ luôn là những chứng nhân của sự dịu dàng, tận tụy và mạnh mẽ về mặt đạo đức<sup>31</sup>.

Tổ chức Giáo hội Công giáo đã có những đề cập tới tình mẫu tử qua nhiều sự kiện và văn bản. Đáng chú ý là văn kiện Công đồng Vatican II (1962-1965), một công đồng chung quan trọng nhất của Giáo hội Công giáo thời kỳ hiện đại, khẳng định cả người mẹ và người con đều phải có những trách nhiệm cần được chu toàn. Trong đó, những bậc làm cha mẹ đều phải có trách nhiệm nuôi dạy và giáo dục con cái. Đặc biệt, cha mẹ cần trở thành những “tấm gương sáng”, mà nhờ đó các thành viên trong gia đình mới “dễ dàng thực thi lòng nhân ái, lãnh nhận

ơn cứu độ và sống thánh thiện hơn”<sup>32</sup>. Về phần con cái: “Con cái là những phần tử sống động trong gia đình nên cũng góp phần vào việc thánh hóa cha mẹ theo cách thức riêng của mình. Thật vậy, con cái sẽ đáp đền công ơn cha mẹ trong tâm tình biết ơn, với thái độ hiếu thảo và lòng tin tưởng, sống trọn đạo làm con khi phụng dưỡng cha mẹ trong lúc khó khăn cũng như trong tuổi già cô quạnh”<sup>33</sup>.

Những bổn phận trong tình mẫu tử tiếp tục được cụ thể hóa trong Sách Giáo lý của Giáo hội Công giáo, và được đặt trong phạm trù tình cảm cha mẹ và con cái. Theo đó, con cái cần có những bổn phận đối với cha mẹ và ngược lại người mẹ, người cha cũng cần có những trách nhiệm của mình đối với con cái.

Sách Giáo lý đặc biệt nhấn mạnh tới lòng tôn kính (hiếu thảo) của con cái đối với cha mẹ, và xem lòng tôn kính này không chỉ “nuôi dưỡng bằng tình cảm tự nhiên” mà còn là một giới răn của Thiên Chúa. Thực hành lòng tôn kính cha mẹ có những biểu hiện cụ thể: “biết ơn đối với những người đã sinh ra mình, yêu thương và nuôi lớn; sự ngoan ngoãn và vâng phục chân thành; tuân giữ mọi điều cha mẹ dạy liên quan đến lợi ích bản thân hoặc của gia đình; khi trưởng thành, con cái vẫn phải tôn kính cha mẹ. Con cái phải biết đón trước những điều cha mẹ mong muốn, sẵn sàng hỏi ý kiến và đón nhận những lời khuyên bảo chính đáng của cha mẹ. Sự vâng lời của con cái đối với cha mẹ ngưng khi không còn chung sống, nhưng tôn kính thì phải mãi mãi; khi trưởng thành phải nhớ các trách nhiệm đối với cha mẹ, trợ giúp về vật chất và tinh thần, nhất là những năm tháng tuổi già hoặc suốt thời gian bệnh tật, cô đơn hoặc túng thiếu”<sup>34</sup>.

Còn trong mối tương quan với con cái, bậc làm cha mẹ không chỉ là người sinh thành

con cái mà còn có vai trò trong việc giáo dục luân lý và đào tạo cả về mặt tôn giáo cho con cái. Sách Giáo lý Công giáo khẳng định, “giáo dục con cái là quyền và bổn phận hàng đầu và bất khả nhượng của cha mẹ”. Trong thực hiện bổn phận của mình, cha mẹ cần “tôn trọng và yêu thương đối với con cái khi còn nhỏ, dạy dỗ và đáp ứng những nhu cầu vật chất và tinh thần của con nhỏ. Có quyền lựa chọn cho con cái một trường học đáp ứng được những xác tín giáo dục Kitô giáo. Cha mẹ lưu ý để không ép buộc con cái trong việc chọn nghề nghiệp hoặc chọn bạn trăm năm, nhưng trợ giúp con cái bằng những lời khuyên khôn ngoan, nhất là khi con cái có ý định lập gia đình”<sup>35</sup>.

### 3. Kết luận

Như vậy, theo nhân sinh quan Công giáo, tình mẫu tử là một phạm trù tình cảm và đạo đức có vị trí quan trọng trong đời sống con người. Nhân sinh quan Công giáo xem người mẹ là người có vị trí đặc biệt trong gia đình, có mối quan hệ gắn bó mật thiết với con cái, nhất là trong giai đoạn mang thai và giai đoạn đầu khi con còn nhỏ. Người mẹ mang nhiều phẩm chất ưu trội để chăm sóc con cái, nhất là sự dịu dàng, luôn lo lắng và đồng hành cùng con. Đáng chú ý, người mẹ không những mang nặng đẻ đau mà sẵn sàng hy sinh tất cả vì con. Chính người mẹ cũng là người thầy dạy, dẫn dắt con trong đời sống.

Ghi nhận công ơn to lớn, tình mẫu tử cao đẹp của người mẹ, nhiều nhà tư tưởng và giáo hoàng của Giáo hội Công giáo đã có những gợi ý khen về người mẹ. Người mẹ chính là những người hùng của đời sống thường nhật, là mặt trời của gia đình, là người tạo nên thiên đường tuổi thơ cho con, là liều thuốc giải độc cho chủ nghĩa vị kỷ cá nhân v.v.. Những tình

cảm của người mẹ dành cho con luôn rộng lớn, bao la. Những người con cũng cần luôn thảo kính, vâng lời cha mẹ, có như thế mới được hưởng cả phúc và thọ trên thế gian.

Mang hàm nghĩa tôn giáo, nhân sinh Công giáo nhấn mạnh tới vai trò của người mẹ trong

việc trao truyền niềm tin và sự vâng phục Thiên Chúa. Dù như vậy, nội dung quan niệm về tình mẫu tử trong Công giáo vẫn không gạt bỏ đi những giá trị đạo đức tốt đẹp, mang tính nhân văn sâu sắc trong cách ứng xử cụ thể của người mẹ và người con ❖

<sup>1</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tập I, tr.144.

<sup>2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 15</sup> Xem Tòa Tổng Giám mục Thành phố Hồ Chí Minh: *Kinh Thánh Trọn Bộ Cựu Ước và Tân Ước*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh, 1998, tr.144, 1283, 1210, 1155, 2032, 530-531, 487, 1213-1214, 1165, 2217, 2128, 2196.

<sup>14</sup> Xem Lisa M. Hendey: *The Handbook for Catholic Moms Nurturing Your Heart, Mind, Body, and Soul*, Ave Maria Press, Indiana, 2010, tr.21.

<sup>16</sup> Nhóm Phiên dịch Các giờ Kinh Phụng Vụ: *Kinh thánh Cựu Ước & Tân Ước. Lời Chúa cho mọi người*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội, 2006, tr.395.

<sup>17</sup> Dương Văn Biên: “Diễn giải thần học Công giáo về Đức Mẹ Maria trong Kinh thánh Tân Ước”, *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, Số 7 (211), 2021, tr.74.

<sup>18</sup> Augustinô (Vân Thủy dịch): *Tự thuật của Thánh Augustinô*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội, 2010, tr.284.

<sup>19</sup> Xem Robert Slavin, O.P.: *ST. Thomas and his teaching on the Family, Dominicana*, No.3, Vol. XVIII, September, 1933, tr.135-141.

<sup>20,21,22</sup> Pius XI: “Casti Connubii encyclical of pope pius xi on christian marriage to the venerable brethen, patriarchs, primates, archbishops, bishops, and other local ordinaries enjoying peace and communion with the apostolic see”, ngày 31 tháng 12 năm 1930, trên <https://www.vatican.va> truy cập ngày 10/1/2025.

<sup>23,24,25</sup> The Monks of Solesmes: *The Women in the Modern World*, ST. Paul Editions, 1959, tr.70, 81-82, 83-84.

<sup>26</sup> Xem Sheila Kippley: *Breastfeeding and Catholic Motherhood God's Plan for You and Your Baby*, Sophia Institute press, 2005, tr.16.

<sup>27,28</sup> John Paul II: “Evangelium Vitae”, ngày 25/3/1999, trên <https://www.vatican.va>, truy cập ngày 15/1/2025.

<sup>29,30</sup> Đức Giáo hoàng Gioan-Phaolô II: “Tông thư Mulieris Dignitatem (Phẩm giá Phụ nữ) về phẩm giá và ơn gọi của phụ nữ nhân Năm Thánh Mẫu”, ngày 15/8/ 1988, trên <https://kctgkpv.org>

<sup>31</sup> Pope Francis: “General Audience”, ngày 7/1/2015, trên <https://www.vatican.va>, truy cập ngày 15/1/2025.

<sup>32,33,34,35</sup> Ủy ban Giáo lý Đức Tin-Hội đồng Giám mục Việt Nam: *Công đồng Vaticanô II*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội, 2021, tr.291, 292, 628-629, 630-631.

<sup>34,35</sup> Ủy ban Giáo lý đức tin, Hội đồng Giám mục Việt Nam: *Những giáo lý của Hội Thánh Công giáo*, Nxb Tôn giáo, Hà Nội, 2011, tr.628-629; 630-631.